

Q, ngày 26 tháng 02 năm 2020

Số: 26/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 13/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn**: Chị **Nguyễn Thị Y**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Đội 4, thôn T, xã Y, huyện Q, thành phố HN.

* **Bị đơn**: Anh **Trần Phạm Q**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm 3, khu 1, xã C, huyện Q, thành phố HN

Căn cứ vào Điều 28, 35, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Y và anh Trần Phạm Q.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 31/3/2019. Chị Y tiếp tục nuôi con chung cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung cho anh Q cho đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, cộc khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Chị Y, anh Q: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y tự nguyện chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Trả lại chị Nguyễn Thị Y số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), theo biên lai số AA/2016/0010993 ngày 06/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố HN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành Phố Hà Nội
- VKSND huyện Q;
- Các đương sự;
- UBND xã Y;
- Lu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Đăng Huấn

